

NHẬN DIỆN ĐẶC ĐIỂM CÁC PHONG CÁCH KIẾN TRÚC NHÀ Ở KIỂU PHÁP TẠI THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

IDENTIFICATION OF FRENCH-STYLE HOUSING ARCHITECTURAL FEATURES IN NAM DINH CITY

Ths. KTS. Hà Tiến Văn ¹

Tóm tắt: Thành phố Nam Định là một trong những đô thị tiêu biểu của vùng đồng bằng Bắc Bộ, từng giữ vai trò trung tâm công nghiệp và văn hóa dưới thời Pháp thuộc. Bài viết nhận diện bốn phong cách kiến trúc Pháp đã được du nhập và biến đổi tại thành phố Nam Định: Cổ điển, Art Deco, Đông Dương và Pháp – Hoa. Thông qua khảo sát thực địa và phân tích các yếu tố mặt đứng, cửa, lan can; bài viết cho thấy sự thích nghi linh hoạt của kiến trúc Pháp với điều kiện bản địa, kết hợp hài hòa cùng yếu tố truyền thống Việt. Ngoài ra, bài viết so sánh với công trình cùng thời tại Hà Nội nhằm chỉ ra điểm chung và khác biệt trong ngôn ngữ kiến trúc thuộc địa giữa các vùng miền, từ đó góp phần làm rõ giá trị lịch sử, thẩm mỹ của kiến trúc Pháp tại thành phố Nam Định và cung cấp cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản trong bối cảnh hiện đại.

Từ khóa: Khu phố cổ, Thành phố Nam Định (TPNĐ), Phố Hai Bà Trưng (HBT), Tân Cổ điển (TCD), Art Deco (AD), Đông Dương (ĐD), Pháp Hoa (FH), Hà Nội (HN).

Abstract: Nam Dinh city is one of the typical urban areas of the Northern Delta region, once serving as an industrial and cultural hub under French colonial rule. The article identifies four French architectural styles that have been introduced and transformed in Nam Dinh city: Classic, Art Deco, Indochine, and French-Chinese. Through field surveys and analysis of façades,

doors, windows, and decorative elements, the study reveals the flexible adaptation of French styles to local conditions, harmoniously blending with traditional Vietnamese architecture. Additionally, the article compares these buildings with contemporary examples in Hanoi to highlight similarities and differences in colonial architectural expression across regions, thereby contributing to clarifying the historical and aesthetic values of French architecture in Nam Dinh city and providing a scientific basis for heritage conservation in the modern context.

Keywords: Old Quarter (OQ), Nam Dinh City (NDC), Hai Ba Trưng Street (HBTS), Neo-Classical (NC), Art Deco (AD), Indochine (ID), Fench-Chinese (FC), Hanoi (HN).

Nhận bài ngày 12/12/2024, chỉnh sửa ngày 28/1/2025, chấp nhận đăng ngày 26/2/2025.

1. Giới thiệu

Di sản kiến trúc Pháp tại Việt Nam phản ánh sự giao thoa văn hóa và tiến trình hiện đại hóa không gian đô thị. Trong khi Hà Nội, Hải Phòng hay Đà Nẵng đã được nghiên cứu sâu về kiến trúc thuộc địa, thì Thành phố Nam Định (TPNĐ) – từng là trung tâm công nghiệp, thương mại của Bắc Kỳ lại ít được chú ý, dù sở hữu quỹ di sản kiến trúc phong phú. Với vị trí chiến lược trong mạng lưới đô thị Đông Dương, TPNĐ không chỉ là

¹ Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
Email: hatienvan@gmail.com

điểm kết nối kinh tế, mà còn là nơi thử nghiệm các phong cách kiến trúc Pháp trong bối cảnh bản địa.

Bài viết tập trung giới thiệu quỹ di sản và đánh giá giá trị của các công trình kiến trúc, nhận diện bốn phong cách kiến trúc Pháp đã du nhập và biến đổi tại TPND trong giai đoạn cuối thế kỷ XIX đến giữa thế kỷ XX: Tân Cổ điển, Art Deco, Đông Dương và Pháp – Hoa. Các phong cách này thể hiện rõ quá trình thích nghi với khí hậu, vật liệu và văn hóa địa phương, tạo nên diện mạo kiến trúc đặc trưng cho thành phố. Nghiên cứu khảo sát chủ yếu trên các tuyến phố HBT và HVT – nơi còn giữ tương đối nguyên vẹn các mẫu hình nhà ở kiểu Pháp. Bài viết cũng so sánh các công trình tại TPND với đô thị Hà Nội nhằm làm rõ những tương đồng và khác biệt, qua đó góp phần đề xuất cơ sở khoa học cho công tác bảo tồn di sản trong bối cảnh đô thị hóa hiện đại.

Bài báo sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp khảo sát hiện trạng; Phương pháp thống kê, so sánh; Phương pháp dự báo; Phương pháp sơ đồ; Phương pháp chồng lớp bản đồ; Phương pháp phân tích hệ thống; Phương pháp chuyên gia.

2. Cơ sở lý thuyết

Tổng quan các phong cách kiến trúc Pháp tại Việt Nam.

Trong giai đoạn Pháp thuộc (1858–1954), Việt Nam tiếp nhận nhiều phong cách kiến trúc Pháp khác nhau, phù hợp với bối cảnh địa lý, khí hậu và mục đích sử dụng. Các phong cách chính gồm: Tiền thực dân, Tân Cổ điển, Địa phương Pháp; Art Deco; Phong cách Đông Dương, Phong cách Pháp Hoa. Kiến trúc Pháp tại HN rất đa dạng, tiêu biểu là nhà phố và biệt thự khu phố Pháp, trụ sở hành chính.

Tình hình nghiên cứu tại TPND: Dù là một trong các đô thị có hệ thống kiến trúc Pháp khá phong phú, TPND chưa được nghiên cứu chuyên sâu. Các công trình còn lại như trường học, biệt thự, nhà phố kết hợp buôn bán vẫn thể hiện rõ dấu ấn phong cách Pháp – đặc biệt ở mặt tiền, tổ chức không gian và chi tiết trang trí. Việc nhận diện và phân loại các phong cách này là cơ sở quan trọng để xây dựng định hướng bảo tồn trong quy hoạch đô thị.

3. Bối cảnh hình thành kiến trúc Pháp tại TPND

Thành phố nằm ở phía Bắc sông Đào và có nguồn gốc từ thế kỷ XIII, được đề cập trong các tài liệu lịch sử của nhà Trần. Thành phố phát triển thành trung tâm thương mại sầm uất và văn hóa quan trọng của khu vực này. Trải qua các triều đại phong kiến đến thời Pháp thuộc, TPND đã chính thức được thành lập ngày 17/10/1921, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định thành lập TPND, nổi tiếng với nền văn hóa truyền thống và các ngành nghề như dệt may, thủ công mỹ nghệ và nông nghiệp. Sau khi chiếm Nam Định năm 1884, thực dân Pháp thiết lập cơ quan hành chính, nhà máy công nghiệp và hệ thống chợ. KPC TPND nằm dọc sông Đào, đã từng tồn tại hơn 40 phố cổ như Hàng Vàng, Hàng Bát, Hàng Nâu và Hàng Rượu, phát triển bằng cách loại bỏ các thành lũy phong kiến và hòa trộn kiến trúc Pháp với kiến trúc truyền thống Việt Nam. KPC TPND phản ánh kiến

trúc cổ truyền Việt Nam, Trung Hoa và phong cách Phục hưng, trở thành trung tâm thương mại và công nghiệp đầu thế kỷ XX.



Sự biến đổi cấu trúc đô thị của KPC TPND (bản đồ năm 1887, 1960, 1924 và 2022), Bài báo thực hiện

Sau khi xây dựng nhà máy Dệt Nam Định năm 1898 – một trong những cơ sở công nghiệp lớn nhất Đông Dương, thành phố trở thành trung tâm hành chính, công nghiệp và giao thương quan trọng ở Bắc Kỳ. Chính quyền Pháp quy hoạch đô thị theo mô hình Châu Âu, đồng thời xây dựng hệ thống công trình công cộng như: tòa công sứ, nhà ga, trường học, bệnh viện, nhà máy, khu nhà ở cho quan chức và thương nhân.

TPND đồng thời đóng vai trò là đô thị vệ tinh hỗ trợ HN và kết nối trực phát triển Hà Nội – Nam Định – Hải Phòng. Kiến trúc Pháp tại đây xuất hiện đa dạng, từ nhà ở, biệt thự, công trình tôn giáo – giáo dục, phản ánh quá trình thử nghiệm và tiếp biến phong cách thuộc địa tại một đô thị trung cấp.

Số lượng nhà cổ tại TPND còn lại hiện nay: Theo nghiên cứu có khoảng 30 công trình công cộng thời Pháp thuộc còn dấu ấn rõ rệt (trường học, nhà máy, nhà ga, bệnh viện...), nhưng hiện còn lại 9 công trình còn giữ lại được, hoặc ít bị cải tạo hình dáng ban đầu. Theo khảo sát *Nhận diện kiến trúc người Hoa phố HVT (2024)*, khoảng 54 nhà ở dân dụng gắn với cộng đồng người Hoa còn lưu giữ hình thái kiến trúc cũ (tuy mức độ còn nguyên vẹn khác nhau). Theo cuốn 754 năm Kiến trúc TP TPND của Phan Đăng Trình (2018): Ước tính toàn khu phố cổ TPND còn khoảng 150–170 ngôi nhà cổ (gồm nhà ở kiểu Việt – Hoa – Pháp hỗn hợp), nhưng đa số đã bị cải tạo, cơ sở vững chắc, số còn giữ được gần nguyên trạng chỉ chiếm khoảng 30–40%.

Nghiên cứu đưa ra bản đồ định vị các nhà ở theo niên đại xây dựng trước năm 1954 dựa vào các bản đồ lịch sử, kết hợp sử dụng phương pháp nghiên cứu thống kê, so sánh, đối chiếu; chồng lớp bản đồ; phân tích và tiếp cận hệ thống; khảo sát hiện trạng; phương pháp chuyên gia. Bản đồ dưới đây sẽ cung cấp dữ liệu tổng hợp về vị trí các nhà cổ tại TPND.



Bản đồ định vị nhà cổ TPND, Bài báo thực hiện

Tham chiếu qua tư liệu ảnh lịch sử, TPND có hệ thống nhà ở tại các phố hàng tương đồng với nhà ở phố hàng tại HN. Hiện nay, nhiều công trình vẫn giữ được mặt tiền đặc trưng pha trộn rõ nét giữa kiến trúc Pháp, Việt và Hoa – tạo nên diện mạo đô thị độc đáo của Thành Nam.



Phố cổ TPND thời Pháp thuộc. Ảnh: Tư liệu tỉnh Nam Định



Phố HVT - 1905. Nguồn: André Salles, Kho lưu trữ Thư viện Quốc gia Pháp

Các giá trị nổi bật của kiến trúc nhà ở kiểu Pháp tại TPND như sau:

Giá trị bảo tồn	Nội dung chi tiết giá trị
Giá trị thẩm mỹ	Nhà cổ thể hiện sự giao thoa giữa kiến trúc Pháp tinh tế và yếu tố Việt – Hoa. Mặt tiền đăng đối, ban công sắt, mái ngói dốc, cửa gỗ pano cùng chi tiết trang trí truyền thống tạo nên cảnh quan thị giác phong phú và đặc sắc.
Giá trị lịch sử	Các công trình phản ánh tiến trình phát triển phố nghề, ảnh hưởng Pháp thuộc và sự hiện diện lâu dài của cộng đồng người Hoa tại TPND, gắn liền với lịch sử sinh hoạt và thương mại đô thị.
Giá trị khoa học	Nhà cổ là tư liệu thực địa quý giá cho nghiên cứu kỹ thuật xây dựng truyền thống, bản địa hóa kiến trúc Pháp tại khí hậu Việt Nam và tổ chức không gian phố thị thời kỳ thuộc địa.
Giá trị xã hội	Công trình gắn bó với đời sống cộng đồng, lưu giữ ký ức văn hóa, phong tục thờ cúng, nghề thủ công và nếp sống đô thị cổ, góp phần duy trì bản sắc địa phương.
Giá trị sử dụng và phát huy	Nhà cổ có tiềm năng cao để tái sử dụng làm nhà ở, dịch vụ du lịch, không gian văn hóa – sáng tạo, vừa bảo tồn kiến trúc vừa phát triển kinh tế đô thị bền vững.

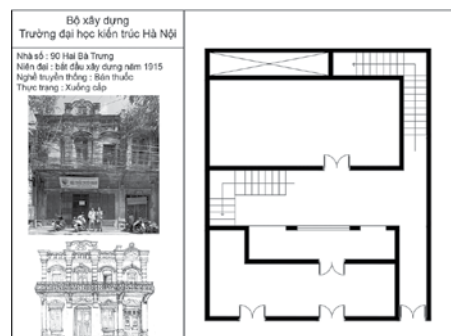
4. Nhận diện các phong cách kiến trúc Pháp tại TPND

Trải qua hơn nửa thế kỷ dưới sự cai trị của Pháp, kiến trúc TPND tiếp nhận và bản địa hóa nhiều phong cách kiến trúc Pháp khác nhau. Dọc các tuyến phố như HBT, HVT, có thể nhận diện bốn phong cách nổi bật: **Tân Cổ điển, Art Deco, Phong cách Đông Dương và Pháp Hoa.**

Phong cách nhà ở Tân Cổ điển xuất hiện phổ biến cuối thế kỷ XIX – đầu XX, phong cách này thể hiện ở mặt đứng đăng đối, bố cục 3 phần (bệ – thân – mái), cửa vòm lớn, lan can sắt uốn cong và các chi tiết trang trí gờ chỉ, hoa văn phù điêu cầu kỳ. Ví dụ nhà số 90 HBT và nhà số 83 HVT là mẫu điển hình có mặt tiền cân xứng, cửa gỗ lớn hai cánh, ban công sắt uốn, mái chóp kiểu Pháp. Tương đồng với nhà ở HN tại phố Hàng Bò, nhưng quy mô nhỏ và phù hợp với mặt bằng nhà ống phố thị.



Nhà 90 HBT, NĐ Ảnh Thanh Sơn Nhà 83 HVT, NĐ Nhà phố Hàng Bò, HN



Hiện trạng nhà 90 HBT, TPND, Bài báo thực hiện

Phong cách Art Deco xuất hiện từ thập niên 1920–30, mang đặc trưng hình khối hiện đại, ít chi tiết, trang trí bằng họa tiết hình học: zíc-zắc, đường kẻ lôm, nan quạt, ô văng lam bê tông, mặt đứng thường phẳng, màu sắc trung tính (vàng nhạt, xám). Ví dụ nhà số 182 HVT - TPND có mặt tiền vuông vắn, lan can đúc bê tông, cửa sổ ngang dài, các ô văng bê tông thưa là trang trí mặt tiền đặc trưng Art Deco. So sánh với các công trình ở HN như biệt thự trên phố Đặng Dung, thấy rõ ràng là tại TPND nhà ở không có hình khối rõ ràng, ít tính nghệ thuật hơn nhiều.



Nhà số 182 HVT, TPND



Biệt thự Art Décor Phố Đặng Dung, HN. Ảnh Dccd.vn

Phong cách Đông Dương là phong cách dung hòa giữa kiến trúc Pháp và bản địa, phong cách này sử dụng vật liệu địa phương (ngói ta, gỗ lim), mái ngói đua rộng, con sơn kiểu truyền thống Việt, hành lang rộng để phù hợp khí hậu nhiệt đới. Ví dụ điển hình là nhà số 35 HBT với hình khối mặt đứng đơn giản, mái đua che ban công lợp ngói ống, con sơn đỡ mái bằng bê tông. So sánh với nhà số 26 Phan Bội Châu - HN, nhà tại TPND có ít chi tiết kiến trúc đặc trưng của phong cách Đông Dương hơn, chủ yếu nhận diện được các chi tiết tại lan can ban công, song sắt cửa đi và cửa sổ.



35 HBT, TPND
Ảnh Tác giả



Nhà 26 Phan Bội Châu, HN
Ảnh Dccd.vn

Phong cách Pháp Hoa tại TPND có sự giao thoa rõ nét với kiến trúc Việt, khác với kiến trúc người Hoa tại các đô thị khác. Ví dụ điển hình nhà số 72 HVT - TPND có nét đặc trưng của kiến trúc người Hoa trên trang trí mái nhà, cách chia cửa mặt tiền

làm 3, có ngõ đi bên ngách. So sánh Nhà số 26 Phan Bội Châu - HN, thấy nhà ở tại TPND mang quy mô nhỏ hơn, tính thực dụng cao hơn và chi tiết kết hợp rõ rệt với kiến trúc Pháp.



Các chi tiết đặc trưng trên mặt tiền nhà ở phố HVT, ND
Ảnh bài báo thực hiện



Nhà 72 HVT, TPND. Ảnh bài báo thực hiện



Nhà 26 Phan Bội Châu, HN. Ảnh Dantri.com

Đặc điểm chung và hiện tượng lai ghép

Nhiều công trình không thuần một phong cách mà giao thoa giữa Tân Cổ điển - Art Deco - Đông Dương - Pháp Hoa, kết hợp với chi tiết Hoa hoặc bản địa Việt. Ví dụ: Nhà phố có mặt tiền Art Deco nhưng vẫn giữ mái ngói, cửa gỗ pano, sân trong và gian thờ. Hiện trạng khảo sát cũng cho thấy mức độ cải tạo cao, đặc biệt ở tầng trệt để phục vụ kinh doanh. Dù vậy, nhiều chi tiết gốc vẫn còn tồn tại trên tầng 2 hoặc trong nội thất – đây là cơ sở quan trọng cho công tác nhận diện và bảo tồn.

5. Bàn luận: So sánh kiến trúc Pháp tại TPND với HN

Việc đối chiếu phong cách kiến trúc Pháp tại TPND với các đô thị có hệ di sản rõ nét như HN giúp làm rõ sự tương đồng và khác biệt, từ đó xác lập vị thế riêng của TPND trong bản đồ kiến trúc Pháp tại Việt Nam.

Sự tương đồng: Hiện diện đầy đủ các phong cách chính: Cũng như HN, TPND phản ánh tiến trình chuyển tiếp từ Tân Cổ điển → Art Deco → Đông Dương → Pháp Hoa, phù hợp với diễn biến đô thị hóa thời Pháp thuộc. Chi tiết kiến trúc: Chi tiết trang trí bằng lan can sắt, cửa vòm, phào chỉ, mái ngói dốc. Tổ chức công trình theo mô hình hỗn hợp: Kết hợp nhà ở - kinh doanh - thờ tự, tương tự nhiều nhà phố trong khu phố cổ HN.

Sự khác biệt: Hình thái kiến trúc: HN có công trình kiến trúc đa dạng và quy mô lớn hơn trong khi Nam Định nhà ở chủ yếu là nhà phố. Tính bản địa hóa: Tại TPND, hiện tượng pha trộn giữa kiến trúc Pháp với yếu tố bản địa Việt (như gian thờ, cửa bức bàn, mái ngói âm dương...) và Hoa (phù điêu, câu đối, bảng hiệu chữ Hán) diễn ra rõ rệt hơn. Đây là nét đặc trưng không thấy rõ ở HN.

Nhận định tổng quan

Kiến trúc Pháp tại TPND tuy không quy mô như HN, nhưng lại có giá trị nghiên cứu cao nhờ sự giao thoa sâu giữa các dòng kiến trúc và yếu tố bản địa. Mỗi công trình là một "biến thể địa phương", kết tinh từ ba nguồn ảnh hưởng: Pháp - Hoa - Việt. Việc nghiên cứu và hệ thống hóa kiến trúc Pháp tại TPND không chỉ góp phần vào

bản đồ di sản đô thị Việt Nam mà còn là cơ sở để đề xuất các giải pháp bảo tồn phù hợp với đặc trưng địa phương – nơi di sản cần được ứng xử mềm dẻo, sống động và bền vững.

6. Kết luận và kiến nghị

Bài viết đã khảo sát, nhận diện và phân tích bốn phong cách kiến trúc Pháp điển hình tại TPND: Tân Cổ điển, Art Deco, Đông Dương và Pháp Hoa. Các công trình nhà ở tại các tuyến phố trung tâm, đặc biệt là HBT, phản ánh rõ quá trình tiếp nhận và bản địa hóa kiến trúc Pháp trong bối cảnh xã hội, khí hậu và văn hóa Việt Nam. So với các đô thị như HN, kiến trúc Pháp tại TPND có quy mô nhỏ hơn, mật độ phân bố không đồng bộ, nhưng lại mang đậm tính địa phương và tính giao thoa văn hóa sâu sắc. Đây là cơ sở quan trọng để xác lập bản sắc kiến trúc riêng của đô thị Thành Nam trong hệ thống đô thị Việt Nam thời thuộc địa. Tuy nhiên, hiện trạng cải tạo mạnh, thiếu cơ chế bảo tồn và nhận diện chưa đầy đủ đang làm suy giảm nhanh chóng giá trị di sản này. Việc xây dựng bộ tiêu chí phân loại, định hướng nhận diện và áp dụng mô hình bảo tồn thích ứng là cần thiết để gìn giữ các công trình có giá trị, đồng thời hỗ trợ phát triển đô thị bền vững.

Kim Liên (BT)

Tài liệu tham khảo:

1. Kienthinh.vn. (2021). Kiến trúc biệt thự Pháp cổ: Phong cách vượt thời gian. Nguồn <https://kienthinh.vn/tin-tuc-kien-truc/kien-truc-biet-thu-phap-co.html>
2. Trendviet.vn. (2023). 5 phong cách kiến trúc Pháp ảnh hưởng đến kiến trúc đô thị Việt Nam. Nguồn <https://trendviet.vn/kien-truc-phap-co>
3. TS. KTS. Trần Quốc Bảo. (2023). Di sản kiến trúc cận – hiện đại: Bảo tồn và tạo dựng bản sắc cho đô thị Việt Nam. Tạp chí Tuyên giáo.
4. Ngô Giáp Đậu. (1916). Nam Định dư địa chí. (Bản dịch của Bảo tàng Hà Nam Ninh).
5. Trần Thị Thái Hà. (2017). Từ hành cung Túc Mặc – Thiên Trường đến đô thị Vị Hoàng. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.